TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST- NHGĐ	*Hà Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; mục 1.1 khoản 1 phần II Danh mục án phí lệ phí

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 117/2022/TLST- NHGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Phương T; địa chỉ: SN 185, đường N, tổ 13, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Đặng Quốc S; địa chỉ: Thôn T, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đặng Quốc S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Thành L sinh ngày 12/03/2012 theo mức 3.000.000đ/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 15/03/2023 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi, chị T là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Phần quyết định này thay thế cho phần: Cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Đặng Thành L tại mục [2] phần Quyết định của quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 45/2017/QĐST- HNGĐ ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

3. Án phí: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố H, biên lai số 0000826 ngày 13 tháng 12 năm 2022, trả lại cho chị T 150.000đ án phí chênh lệch.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình